

Số: 61/2025/QĐST-KDTM

Quận 12, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự “V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng” thụ lý số: 217/2024/TLST-KDTM ngày 05 tháng 12 năm 2024;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V;

Địa chỉ trụ sở chính: H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1999, là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số: 14528/2024/UQN-PGD ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ngân hàng thương mại cổ phần V);

Nơi thường trú: B Đường H, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ liên hệ: Tầng A, Số I Đường C, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH T2 vật liệu xây dựng phòng cháy chữa cháy T;

Địa chỉ trụ sở chính: 567 Quốc lộ A, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Lê Thị C, sinh năm 1982 là người đại diện theo pháp luật (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp: 0315281308, đăng ký thay đổi lần thứ 3, ngày 13 tháng 12 năm 2022);

Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị C, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà Hồ Thanh T, sinh năm 1996;

Địa chỉ thường trú: E Khu phố P, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ liên lạc: C ấp Đ, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Phan Đình T1, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số G Đường C, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng thương mại cổ phần V với Công ty TNHH T2 vật liệu xây dựng phòng cháy chữa cháy Thăng Long thống nhất: Tính đến ngày 28/5/2025 Công ty TNHH T2 vật liệu xây dựng phòng cháy chữa cháy Thăng Long còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 136.662.149 (một trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm bốn mươi chín) đồng.

2. Công ty TNHH T2 vật liệu xây dựng phòng cháy chữa cháy T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tính đến ngày 28/5/2025 số tiền 136.662.149 (một trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm bốn mươi chín) đồng. Trong đó: Nợ gốc 99.999.357 đồng, nợ lãi 36.662.792 đồng.

3. Thời hạn trả nợ: Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

4. Kể từ ngày 29/5/2025 Công ty TNHH T2 vật liệu xây dựng phòng cháy chữa cháy Thăng L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho KHDN ngày 11/10/2023 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

5. Trong trường hợp Công ty TNHH T2 vật liệu xây dựng phòng cháy chữa cháy T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì bà Lê Thị C, bà Hồ Thanh T, ông Phan Đình T1 thực hiện nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V theo Giấy đề nghị kiêm hợp

đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho KHDN ngày 11/10/2023.

6. Việc thi hành án do các bên đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

7. Về án phí:

7.1 Công ty TNHH T2 vật liệu xây dựng phòng cháy chữa cháy Thăng Long tự nguyện chịu án phí sơ thẩm đối với vụ án tranh chấp về kinh doanh thương mại có giá ngạch là 3.416.554 (ba triệu, bốn trăm mười sáu nghìn, năm trăm năm mươi bốn) đồng, nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

7.2 Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tiền tạm ứng án phí 2.921.251 (hai triệu, chín trăm hai mươi một nghìn, hai trăm năm mươi một) đồng tại Chi Cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Số: 0049027 ngày 28/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Kim